

Số: 01/2022/QĐST-DS

An Dương, ngày 24 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Liên

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Ngọc Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 43/2021/TLST-VDS ngày 12 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-VDS ngày 14 tháng 2 năm 2022.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị L, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; **có mặt.**

- *Người có quyền lợi liên quan, bị yêu cầu tuyên bố là đã chết:* Bà Trần Thị M sinh năm 1973; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng: Thôn H, xã H, huyện A (nay là huyện A), thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày **09 tháng 8 năm 2021**, trong quá trình tố tụng và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Trần Thị L trình bày:

Bố mẹ bà là cụ Trần Văn A (**chết năm 2003**) và cụ Nguyễn Thị L (**chết năm 2005**) sinh được 04 người con, gồm bà Trần Thị M sinh năm 1968, bà Trần Thị M sinh năm 1973, bà Trần Thị Đ sinh năm 1976 và bà. Từ khi chị em bà còn nhỏ thì ở cùng với bố mẹ tại thôn H, xã H, huyện A (nay là huyện A), thành phố Hải Phòng. Bà M ở với bố mẹ từ nhỏ cho đến khoảng tháng 6 năm 1992 bà M bỏ nhà đi khỏi địa phương, không để lại tin tức, địa chỉ. Sau khi bà M bỏ đi thì gia đình bà đã đi tìm nhiều nơi và nhờ người tìm nhưng không ai biết tin tức, địa chỉ của bà M ở đâu, bà M cũng không liên lạc với ai trong gia đình. Khi bỏ nhà đi thì bà M chưa có chồng và chưa có con. Từ lúc bỏ nhà đi cho đến nay bà M cũng không liên lạc với ai trong gia đình và cũng chưa lần nào trở về gia đình hay địa phương, gia đình bà cũng không ai biết tin tức của bà M còn sống hay đã chết.

Bà Trần Thị M đã biệt tích đến nay đã được 30 năm, nay bà đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M là người đã chết để gia đình làm căn cứ phân chia di sản mà bố mẹ để lại.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ việc và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết yêu cầu của người yêu cầu: Bà Trần Thị M đã biệt tích từ năm 1992 đến nay, đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà M còn sống hay đã chết nên đề nghị Tòa án căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự tuyên bố bà Trần Thị M là người đã chết; về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu phải nộp lệ phí Tòa án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện An Dương nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Người có quyền lợi liên quan, bị yêu cầu tuyên bố là đã chết bà Trần Thị M có nơi cư trú cuối cùng tại thôn H, xã H, huyện A (nay là huyện An Dương), thành phố Hải Phòng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu: Bà Trần Thị M đã bỏ đi biệt tích khỏi nơi cư trú cuối cùng là thôn H, xã H, huyện A (nay là huyện A), thành phố Hải Phòng từ năm 1992. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm bà Trần Thị M theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 392 của Bộ luật Tố tụng dân sự; quá thời hạn thông báo của Tòa án nhưng vẫn không có tin tức xác thực là bà Trần Thị M còn sống hay đã chết. Bà Trần Thị M đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống nên yêu cầu của bà Trần Thị L về việc đề nghị Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M là người đã chết có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về thời điểm chết của bà Trần Thị M: Thời điểm chết của bà Trần Thị M được xác định kể từ ngày quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc bà Trần Thị M bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Trần Thị M đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của bà M được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Trần Thị M được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị L phải nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm b khoản 2 Điều 39; các điều 370, 372, 391, khoản 1 và 2 Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự; Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Trần Thị L: Tuyên bố bà Trần Thị M, sinh năm 1973 (nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng tại: Thôn H, xã H, huyện A (nay là huyện A), thành phố Hải Phòng) là người đã chết. Thời điểm chết của bà Trần Thị M được xác định từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị L phải nộp 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự để nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số **0003971** ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi liên quan bị yêu cầu tuyên bố là đã chết vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện An Dương;
- UBND xã H, huyện An Dương, T.p Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Tòa án nhân dân T.P Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Thị Liên